

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ YÊN BÁI
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/HSST

Ngày 12 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Y
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Quốc Tuấn.
2. Ông Vũ Đức Thuận.

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thái Hà – Thư ký, Toà án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Phạm Anh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2018/HSST ngày 27/4/2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST-HS ngày 01/6/2018 đối với bị cáo :

Nguyễn Thanh S - Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 06 tháng 3 năm 1991 tại tỉnh Phú Thọ.

Nơi cư trú: Tổ 55, phường Yên N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Không ; Trình độ văn hoá: 12/12.

Dân tộc : Kinh. Giới tính: Nam.

Tôn giáo: Không Quốc tịch : Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Duy L – Sinh năm 1957.

Trú tại: Thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Con bà: Bùi Thị S - sinh năm 1964

Trú tại: tổ 55, phường Yên N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt 06/2/2018 hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bùi Huy M - sinh năm 1990

Trú tại: thôn V, xã V, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Bùi Thị S – sinh năm 1964.

Trú tại: tổ 55, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh S là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 23 giờ ngày 05/2/2018 Sơn đi đến quán AK thuộc tổ 12 phường Yên T để chơi điện tử. Tại đây Sơn có gặp Bùi Huy M và M có đưa cho Sơn 500.000 và nói với S: “ Đi mua cho M ma túy đá” để về cả hai cùng sử dụng. S nhất trí cầm tiền và dùng xe mô tô mang biển kiểm soát 21B1 471 43 chở M đến cổng khách sạn Phương Thúy tại tổ 27 phường Đồng T, thành phố Yên B để M chờ ở đó. Còn S tiếp tục điều khiển xe mô tô ra tổ 1A phường Hồng H, thành phố Y mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 0,133 gam được gói bằng túi nilon màu trắng có khóa kẹp bằng nhựa, viền màu xanh. Sau khi mua được ma túy S đi về theo đường bờ khè Sông Hồng, khi đi đến cổng đền Bách Lãm S dùng xe mô tô chia 0,12 gam ma túy vào nilon màu trắng của vỏ bao thuốc lá cất vào găng tay và cất vào cốp xe mô tô số ma túy còn lại 0,013 gam S để nguyên trong túi nilon khi mua và đi về khách sạn Phương Thúy lúc này khoảng 01 giờ 06/2/2018 S đưa ma túy cho M. M và S cùng đi vào thuê phòng để cùng sử dụng ma túy, M tự tay nhén vào túi quần S 200.00 đồng mục đích cho S do đã có công đi mua ma túy ngay lúc đó bị Công an thành phố Y bắt quả tang thu giữ của M 01 gói ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 0,013 gam và thu giữ của S 01 gói ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 0,12 gam; 01 gói ma túy loại

Cần sa có trọng lượng 0,3 gam (Do một người bạn của S không rõ địa chỉ, căn cước cho S thời gian trước đó); 01 đôi găng tay vải; 200.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam và 01 xe mô tô hiệu HONDA mang biển kiểm soát 21B1 – 471 XX.

Tại phiên tòa Nguyễn Thanh S thành khẩn, khai báo, thừa nhận đã tàng trữ 0,12 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,3 gam ma túy loại Cần sa mục đích để sử dụng. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Cáo trạng số 29/CT-KSTP ngày 27/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Truy Bị cáo Nguyễn Thanh S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Thanh S và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S từ 01(Một) năm đến 02(Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo nhận tội và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 06/2/2018, tại khách sạn Phương Thúy thuộc tổ 27, phường Đồng T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái, Nguyễn Thanh S đã có hành vi tàng trữ 0,12 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,3 gam ma túy loại Cần sa mục đích để sử dụng. Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của Bùi Huy M và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của S đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh S là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ, lên án và cũng là nguyên nhân, làm gia tăng các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh, trước pháp luật.

[4]. Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Thanh S là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì nhu cầu sử dụng ma túy bất chính cho bản thân đã cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy, song do sống buông thả, nên bị cáo sa vào con đường nghiện chất ma túy. Đây thể hiện ý thức, rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Cần phải có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, thì mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và phòng chống tội phạm nói chung.

[5]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết: Bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không nghề nghiệp, không có tài sản riêng, không có thu nhập. Nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Bùi Huy M là đối tượng tàng trữ trái phép 0,013 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Xác định hành vi của Mạnh chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, Cơ quan điều tra Công an thành phố Y ra quyết định xử lý hành chính đối với M là phù hợp.

Nguyễn Thanh S khai nhận mua ma túy loại Methamphetamine của một người đàn ông nhưng không biết đầy đủ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể. nên không có cơ sở để điều tra, xử lý trong vụ án.

[7]. Về vật chứng vụ án: - Đối với 0,013 gam ma túy thu giữ của Bùi Huy Mạnh; 0,39 gam ma túy thu giữ của Nguyễn Thanh S, Cơ quan điều tra đã sử dụng vào việc giám định. Cơ quan giám định không hoàn lại mẫu vật giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 0,12 gam ma túy thu giữ của Nguyễn Thanh S cơ quan điều tra đã lấy ra 0,9 gam làm mẫu vật giám định còn lại 0,3 gam đã được niêm phong cần tịch thu tiêu hủy.

- 04 (Bốn) vỏ phong bì niêm phong, nilon, giấy gói; 01 đôi găng tay vải và 01 miếng kim loại được cuộn lại dạng hình nón. Xét thấy nay không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thanh S (Đã niêm phong), là do S phạm pháp mà có nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION mang biển kiểm soát 21 B1 – 471 43 trong quá trình điều tra đã làm rõ đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Bùi Thị S. Cơ quan điều tra trả cho bà S là phù hợp, được chấp nhận.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 47 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015

Áp dụng khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về “Án phí và lệ phí Tòa án”

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 01(Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/2/2018.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,3 gam ma túy loại Methamphetamine đã được niêm phong bằng một phong bì của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, mặt trước phong bì có ghi “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Thanh Sơn ngày 06/2/2018”, mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và các hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

- Tịch thu tiêu hủy: 04 (Bốn) vỏ phong bì niêm phong, nilon, giấy gói; 01 đôi găng tay vải màu nâu và 01 miếng kim loại được cuốn lại dạng hình nón.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thanh S.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo Nguyễn Thanh S, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bùi Thị S được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bùi Huy M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND Thành phố Y;
- Chi cục THADS Thành phố Y;
- Trại giam; Công an Thành phố Y;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái.
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thế Hòa